TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 481/2019/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 24 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212 , Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 590/2019/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Hoàng A**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 5, tập thể trường L, tổ 37 phường Y, quận C, Hà Nội

- **Chị Phạm Thị Thùy T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 5, tập thể trường L, tổ 37 phường Y, quận C, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng A và chị Phạm Thị Thùy T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 19/12/2016. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm sống. Nay anh Hoàng A và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Hoàng A và chị T xác định không có con chung.

[3] Về tài sản (động sản và bất động sản): Anh Hoàng A và chị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Hoàng A và chị T xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Hoàng A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con, tài sản khi ly hôn ngày 16/10/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng A và chị Phạm Thị Thùy T.

- *Về con chung*: Anh Hoàng A và chị T xác định không có con chung.

- *Về tài sản (động sản và bất động sản)*: Anh Hoàng A và chị T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ:* Anh Hoàng A và chị T xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hoàng A nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0007456 ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Xác nhận anh Hoàng A đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *Chi cục THADS quận Cầu Giấy;*
- *UBND phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh